TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố C, ngày 04 tháng 12 năm 2020

Số: 01/2020/QĐST-VDS

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Bích Nga

- Thư ký phiên họp: Ông Phan Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C tham gia phiên tòa: Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Lai Châu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2020/TLST – VDS ngày 11/6/2020 về việc "Tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2020/QĐST-VDS ngày 18/11/2020 và Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2020/QĐST-VDS ngày 26/11/2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Dầu Thị T, sinh năm 1991, nơi cư trú: Tổ 23, phường Đ, thành phố C, tỉnh Lai Châu, có mặt tại phiên họp.

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn C, sinh ngày 26/7/1985, nơi cư trú cuối cùng: Tổ 23, phường Đông Phong, thành phố C, tỉnh Lai Châu, vắng mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VỤ VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu ngày 20/5/2020 người yêu cầu chị Dầu Thị T trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Ch kết hôn năm 2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thị xã C, tỉnh Lai Châu (nay là phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu). Chị và anh Nguyễn Văn C có 01 con chung là Nguyễn Xuân Trường, sinh ngày 17/3/2011. Trong quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn do đó vào tháng 10 năm 2017 anh C đã bỏ nhà đi từ đó đến nay anh C bỏ đi đâu không để lại địa chỉ, chị T và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có kết quả. Nay chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Văn C mất tích để làm thủ tục ly hôn với anh C.

Tại phiên họp Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố C phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ việc như sau:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án từ khi thụ lý đến thời điểm mở phiên họp đều thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48, 51 Bộ luật tố tụng dân sự; Việc xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ, giao nhận tài liệu,

chứng cứ đúng theo quy định tại Điều 96,97,98 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý đến thời điểm mở phiên họp đều thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 27, 35, 39, 149, 361, 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 68 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của chị Dầu Thị T và tuyên bố anh Nguyễn Văn C mất tích.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Dầu Thị T phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố C nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: Chị Dầu Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích được quy định tại chương XXVI Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2]. Về nội dung: Chị Dầu Thị T và anh Nguyễn Văn C kết hôn năm 2010 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thị xã C, tỉnh Lai Châu (nay là phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu). Chị Dầu Thị T và anh Nguyễn Văn C có 01 con chung tên là Nguyễn Xuân Tr, sinh ngày 17/3/2011. Do cuộc sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nên vào tháng 10 năm 2017 anh C đã bỏ nhà đi từ đó đến nay anh C bỏ đi đâu chị T và gia đình hai bên không biết, anh C không liên lạc và không để lại địa chỉ liên lạc. Như vậy anh C bỏ nhà đi biệt tích cho đến nay đã được 03 năm, không có tin tức xác thực gì mặc dù chị T đã tìm kiếm nhiều nơi, áp dụng mọi biện pháp thông báo, tìm kiếm. Tòa án nhân dân thành phố C đã ra Quyết định tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Nguyễn Văn C và đăng tin tìm kiếm trên Đài tiếng nói Việt Nam phát 03 lần trong 03 ngày liên tiếp vào hồi 17 giờ 30 phút các ngày 17, 18, 19 tháng 7 năm 2020; đăng tin tìm kiếm trên báo công lý số 58 ngày 17/7/2020, số 59 ngày 22/7/2020, số 60 ngày 27/7/2020; đăng tin trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhưng không thấy anh Nguyễn Văn C trở về. Việc anh C bỏ đi đã được chính quyền địa phương xác nhận. Đồng thời tại thời điểm ngày 17/11/2020 trước ngày mở phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố C xác minh tại nơi cư trú cuối cùng và gia đình bố đẻ của anh Nguyễn Văn C đều có kết quả không có thông tin xác thực về anh C kể từ tháng 10 năm 2017 cho đến nay. Nay để làm thủ tục xin ly hôn chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố chồng chị là anh Nguyễn Văn C mất tích. Tại phiên họp hôm nay chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu. Xét đây là yêu cầu chính đáng phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận, tuyên bố anh Nguyễn Văn C mất tích.

[3] Đối với quan điểm đề nghị của kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố C tại phiên họp là có căn cứ cần được chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Dầu Thị T phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27,điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 39, Điều 149, Điều 371, Điều 372, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật dân sự; Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của chị Dầu Thị T.

- Tuyên bố anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1985, nơi cư trú cuối cùng: Tổ 23, phường Đ, thành phố C, tỉnh Lai Châu mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Dầu Thị T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số AA/2016/0000457 ngày 11/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Lai Châu. Xác nhận chị Dầu Thị T đã nộp đủ lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu chị Dầu Thị T có quyền kháng cáo quyết định này lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Người yêu cầu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- UBND phường Đ, thành phố C;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Bích Nga